Câu **1**: [NB]

Chọn dấu > , < , = thích hợp để điền vào chỗ trống  
8 × 4 [[<]] 5 × 8

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng nhân 8 .  
  
Tính giá trị các phép nhân trong 2 vế  
So sánh các số vừa tìm được rồi điền dấu thích hợp vào chỗ trống.  
8 × 4 = 32  
5 × 8 = 40  
Do 32 < 40 nên 8 × 4 < 8 × 5  
Dấu cần điền vào chỗ trống là dấu <  
**Đáp án:**<

Câu **2**: [NB]

Bảng nhân dưới đây là bảng nhân [[8]]  
8 × 1 = 8 8 × 6 = 48  
8 × 2 = 16 8 × 7 = 56  
8 × 3 = 24 8 × 8 = 64  
8 × 4 = 32 8 × 9 = 72  
8 × 5 = 40 8 × 10 = 80

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng nhân 8 .  
  
Áp dụng lý thuyết trên ta điền: 8  
**Đáp án:**8

Câu **3**: [NB]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Kết quả của phép nhân 8 với 2 là [[16]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng nhân 8 .  
  
Ta có: 8 × 2 = 16 .  
Vậy kết quả của phép nhân trên bằng 16.  
**Đáp án: 16 .**

Câu **4**: [NB]

Chọn đáp án đúng

A. 8+8+8=8×3

B. 8+8+8−8=8×4 C. 8+8+8+8=8×5 D. 8×4=30.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng nhân 8 .  
Nhớ lại bảng nhân 8  
8 × 1 = 8 ; 8 × 6 = 48 ;  
8 × 2 = 16 ; 8 × 7 = 56 ;  
8 × 3 = 24 ; 8 × 8 = 64 ;  
8 × 4 = 32 ; 8 × 9 = 72 ;  
8 × 5 = 40 ; 8 × 10 = 80 .  
Ta có 8 × 4 = 30 (sai)  
8 + 8 + 8 − 8 = 8 × 4 (sai) vì là 8 + 8 + 8 − 8 = 8 × 2  
8 + 8 + 8 + 8 = 8 × 5 (sai) vì chỉ có 4 số 8 .  
Theo bảng nhân 8 thì 8 + 8 + 8 = 8 × 3 đúng.  
Chọn đáp án: 8 + 8 + 8 = 8 × 3

Câu **5**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Gấp 8 k g lên 7 lần ta được:  


A. 56kg

B. 54kg C. 48kg D. 64kg

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có: 8 k g × 7 = 56 k g  
Vậy gấp 8 k g lên 7 lần ta được 56 k g  
**Đáp án:**  
56 k g

Câu **6**: [NB]

Các số nào trong những số dưới đây là kết quả của phép tính khi ta lấy 8 nhân với một số chẵn nhỏ hơn 10 :

A. 16

B. 24

C. 32

D. 40

 48

 56

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng nhân 8 .  
  
Số chẵn nhỏ hơn 10 gồm các số 0 , 2 , 4 , 6 , 8 .  
Đối chiếu với bảng nhân 8 , chọn các đáp án 16 , 32 , 48 .

Câu **7**: [NB]

Cho phép tính  
img_question  
Số cần điền vào dấu “…” là:

A. 16 B. 20

C. 24

D. 26

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng nhân 8 .  
Nhớ lại bảng nhân 8

|  |  |
| --- | --- |
| 8 × 1 = 8 | 8 × 6 = 48 |
| 8 × 2 = 16 | 8 × 7 = 56 |
| 8 × 3 = 24 | 8 × 8 = 64 |
| 8 × 4 = 32 | 8 × 9 = 72 |
| 8 × 5 = 40 | 8 × 10 = 80 |

Do đó đáp án cần chọn là 24 .

Câu **8**: [NB]

Chọn đáp án đúng.  
Kết quả của phép nhân 8 × 0 là:

A. 0

B. 8 C. 16

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có mọi số nhân với 0 đều bằng 0 nên 8 × 0 = 0  
**Đáp án:**0 .

Câu **9**: [NB]

Chọn tất cả các đáp án đúng.  
Các số nào trong những số dưới đây là kết quả của phép tính khi ta lấy 8 nhân với một số có một chữ số:

A. 8

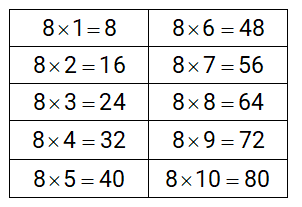
B. 15

C. 16

D. 25

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
  
Dựa vào bảng nhân 8 , ta chọn các số: 8 ; 16 .  
**Đáp án:**8 ; 16 .

Câu **10**: [NB]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
8 × 9 = [[72]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có: 8 × 9 = 72 .  
**Đáp án:**72 .

Câu **11**: [NB]

Chọn đáp án thể hiện phép nhân sai trong các phép nhân sau:

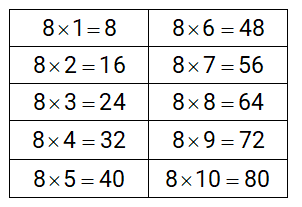
A. 8×9=72

B. 8×6=45

C. 8×4=32

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có bảng nhân 8 .  
  
  
Vậy đáp án sai là: 8 × 6 = 45 .  
**Đáp án:**8 × 6 = 45 .

Câu **12**: [NB]

Chọn đáp án đúng.  
Kết quả của phép tính: 8 × 4 là:

A. 32

B. 34 C. 36

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có 8 × 4 = 32 .  
**Đáp án:**32 .

Câu **13**: [NB]

Chọn đáp án đúng.  
Phép cộng 8 + 8 + 8 + 8 + 8 + 8 + 8 được viết thành phép nhân:

A. 8×6

B. 8×7

C. 8×8

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có: 8 + 8 + 8 + 8 + 8 + 8 + 8 = 8 × 7 .  
**Đáp án:**8 × 7 .

Câu **14**: [NB]

Chọn đáp án đúng.  
Một hộp bánh có 6 cái bánh. 8 hộp bánh như vậy có bao nhiêu cái bánh?

A. 48 cái bánh

B. 56 cái bánh C. 72 cái bánh

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Thực hiện phép tính: 8 × 6 = 48 .  
Vậy 8 hộp có 48 cái bánh.  
**Đáp án:**48 cái bánh.

Câu **15**: [NB]

Bạn hãy chọn **tất cả**đáp án đúng.  
Mẹ Hoa đi siêu thị mua cho Hoa một số tập vở, mỗi tập có 8 quyển vở. Các số nào trong những số dưới đây có thể là số quyển vở mà mẹ Hoa mua? (Biết rằng siêu thị không bán lẻ từng quyển vở mà chỉ bán theo tập).

A. 8 quyển

B. 24 quyển

C. 25 quyển D. 14 quyển

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Vì mẹ Hoa mua một số tập vở mà siêu thị không bán lẻ từng quyển vở chỉ bán theo tập, mỗi tập 8 quyển vở nên số quyển vở mẹ Hoa mua là số chia hết cho 8 .  
8 = 8 × 1 ;  
14 = 8 × 1 + 6 ;  
24 = 8 × 3 ;  
25 = 8 × 3 + 1  
Do đó số quyển vở mẹ Hoa đã mua có thể là 8 quyển hoặc 24 quyển.  
**Đáp án:**  
8 quyển  
24 quyển

Câu **16**: [NB]

Điền số thích hợp vào ô trống.  
Trong phép tính 8 × 9 + 93 ta phải thực hiện phép nhân 8 với [[9]], sau đó ta lấy kết quả vừa thu được cộng với [[93]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Trong phép tính 8 × 9 + 93 ta phải thực hiện phép nhân 8 với 9 trước, sau đó ta lấy kết quả vừa thu được cộng với 93 .  
**Đáp án:**9 ; 93 .

Câu **17**: [NB]

Chọn đáp án đúng điền vào ô trống.  
8 × 9 + 8 [[>]] 8 × 7 + 9

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
8 × 9 + 8 = 72 + 8 = 80  
8 × 7 + 9 = 56 + 9 = 65  
Ta thấy 80 > 65 nên 8 × 9 + 8 > 8 × 7 + 9  
**Đáp án:**> .

Câu **18**: [NB]

Chọn đáp án đúng.  
Kết quả của phép tính: 8 × 7 bằng:

A. 7×8

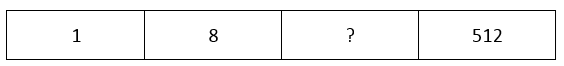
B. 8+8+8+8+8+8 C. 55

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có: 8 × 7 = 56 .  
7 × 8 = 56 .  
8 + 8 + 8 + 8 + 8 + 8 = 8 × 6 = 48 .  
Vậy 8 × 7 = 7 × 8 .  
**Đáp án:**7 × 8 .

Câu **19**: [NB]

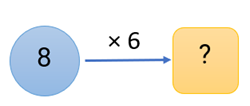
Điền số thích hợp vào ô trống.  
  
Số thích hợp để điền vào dấu hỏi chấm trong hình vẽ trên là số [[64]].  
Biết mỗi số ở ô vuông liền sau bằng số ở ô vuông đứng trước nhân với 8 .

Lời giải:

**Bước 1:**

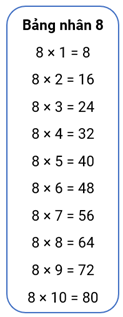
**Lý thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Mỗi số ở ô vuông liền sau bằng ô vuông đứng trước nhân với 8 .  
Số cần tìm là: 8 × 8 = 64 .  
**Đáp án: 64 .**

Câu **20**: [NB]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho hình vẽ sau:  
  
Số thích hợp để điền vào dấu “ ? ” trong hình trên là [[48]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng nhân 8 ta có:  
8 × 6 = 48  
Vậy số thích hợp để điền vào dấu “ ? ” là 48 .  
**Đáp án:**  
48

Câu **21**: [NB]

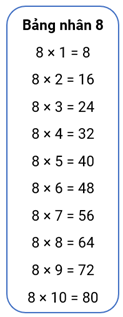
Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho phép tính sau: 8 × 4  
Kết quả của phép tính trên là:

A. 32

B. 31 C. 30 D. 34

Lời giải:

**Bước 1:**

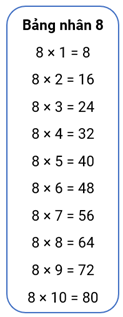
**Lý thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng nhân 8 ta có:  
8 × 4 = 32  
**Đáp án:**  
32

Câu **22**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.  
Tích của phép nhân 8 × 8 [[bằng]] 64 .

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng nhân 8 ta có:  
8 × 8 = 64  
Vậy tích của phép nhân 8 × 8 bằng 64 .  
**Đáp án:**  
bằng

Câu **23**: [NB]

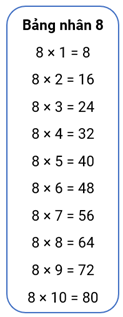
Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Bạn Minh nói: “Kết quả của phép nhân 8 × 2 là 18 .” Hỏi bạn Minh nói đúng hay sai?

A. Sai

B. Đúng

Lời giải:

**Bước 1:**

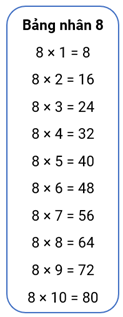
**Lý thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng nhân 8 ta có:  
8 × 2 = 16  
Vậy bạn Minh nói sai.  
**Đáp án:**  
Sai

Câu **24**: [NB]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Lấy 8 nhân với 5 được kết quả là [[40]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng nhân 8 ta có:  
8 × 5 = 40  
Vậy lấy 8 nhân với 5 được kết quả là 40 .  
**Đáp án:**  
40

Câu **25**: [NB]

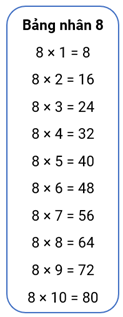
Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Trong các phép tính sau, phép tính nào đúng?

A. 8×2=16

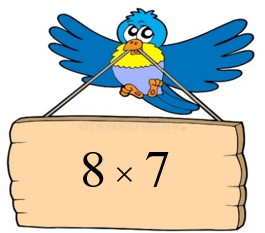
B. 8×2=14 C. 8×2=8 D. 8×2=20

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng nhân 8 ta có:  
8 × 2 = 16  
Vậy đáp án đúng là: 8 × 2 = 16  
**Đáp án:**  
8 × 2 = 16

Câu **26**: [NB]

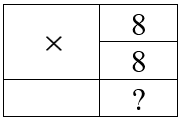
Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
  
Kết quả của phép tính trên là [[56]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có: 8 × 7 = 56  
**Đáp án:**56 .

Câu **27**: [NB]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho bảng sau:  
  
Số cần điền vào dấu hỏi chấm là [[64]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có: 8 × 8 = 64  
**Đáp án:**64 .

Câu **28**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
  
Bạn Nam nói: “Kết quả của phép tính trên bằng 20 ” đúng hay sai?

A. Đúng

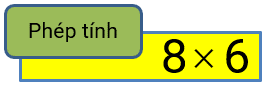
B. Sai

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có: 8 × 2 = 16  
Do đó, bạn Nam nói sai.  
**Đáp án:**Sai.

Câu **29**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
  
Kết quả của phép tính trên được đọc là:

A. Bốn mươi tám

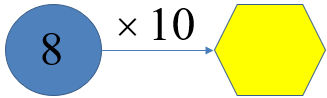
B. Bốn hai C. Hai bốn

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có: 8 × 6 = 48  
Số 48 được đọc là bốn mươi tám.  
Vậy kết quả của phép tính trên được đọc là bốn mươi tám.  
**Đáp án:**Bốn mươi tám.

Câu **30**: [NB]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
  
Số cần điền vào ô màu vàng là [[80]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có: 8 × 10 = 80  
Vậy số cần điền vào ô màu vàng là 80 .  
**Đáp án:**80 .

Câu **31**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Phép tính nào dưới đây có kết quả bằng 40 ?

A. 8+5

B. 8×5

C. 8−5

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
Bảng nhân 8 .  
  
Ta có:  
8 + 5 = 13  
8 × 5 = 40  
8 − 5 = 3  
Vậy phép tính có kết quả bằng 40 là 8 × 5 .  
**Đáp án:**8 × 5 .